

BÁO CÁO
Tình hình kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm 2012

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI

Bước vào thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2012, tuy gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế thế giới và khu vực; lãi suất tín dụng cao, thị trường tiêu thụ bị thu hẹp, hàng hóa tồn kho nhiều,... Nhưng nhờ những chủ trương, quyết sách đúng đắn và kịp thời của Trung ương Đảng, Quốc hội và Chính phủ; cùng với sự quyết tâm của cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở; sự nỗ lực cố gắng khắc phục khó khăn của các cơ sở sản xuất kinh doanh, của bà con nông dân nên trong 9 tháng đầu năm 2012, tỉnh Lâm Đồng đã đạt được nhiều kết quả khả quan.

1. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu tổng hợp ước 9 tháng năm 2012 (so cùng kỳ 2011)

- GDP (theo giá so sánh 1994) đạt 7.247 tỷ đồng, tăng 15,6%; trong đó: lĩnh vực nông lâm thủy sản 1.752 tỷ đồng, tăng 9,5%; công nghiệp - xây dựng 2.760,8 tỷ đồng, tăng 17,8%; dịch vụ 2.733,7 tỷ đồng, tăng 17,6%.

- GDP (theo giá hiện hành) đạt 19.366 tỷ đồng, tăng 24%; trong đó: nông lâm thủy sản 6.104 tỷ đồng, tăng 22,2%; công nghiệp xây dựng 4.515 tỷ đồng, tăng 23,3%; dịch vụ 8.747 tỷ đồng, tăng 25,7%.

- Tổng kim ngạch xuất khẩu 197,7 triệu USD, tăng 9,6%.

- Tổng mức đầu tư xã hội 8.550 tỷ đồng, tăng 0,6%.

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 2.886,5 tỷ đồng, đạt 62% dự toán địa phương và bằng 104% so với cùng kỳ.

- Thu hút khách du lịch 2,98 triệu lượt, tăng 6,4% so cùng kỳ.

- Giải quyết việc làm cho 22.663 lao động, tăng 2% so cùng kỳ; trong đó xuất khẩu lao động 363 người, bằng 87,8% so cùng kỳ.

2. Tình hình thực hiện trên các lĩnh vực

2.1. Sản xuất nông - lâm nghiệp

Thời tiết nhìn chung thuận lợi cho cây trồng sinh trưởng và phát triển. Giá trị sản xuất ngành nông-lâm-thủy (theo giá 1994) đạt 3.596,3 tỷ đồng, tăng 9,7% so cùng kỳ; trong đó riêng ngành nông nghiệp đạt 3.452 tỷ đồng, tăng 9,2%.

a) Lĩnh vực trồng trọt:

Trong 9 tháng đầu năm diện tích gieo trồng tăng bình quân 5,5% so cùng kỳ (vụ Đông xuân tăng 5,7%; vụ Hè thu tăng 5%); phần lớn diện tích các cây trồng chính như lúa, rau, hoa, cây lấy bột đều tăng.

Đến nay, trên địa bàn tỉnh đã hình thành nhiều vùng sản xuất chuyên canh rau, hoa chất lượng cao; sản xuất rau an toàn,...

Tiến độ gieo trồng vụ Mùa: tính đến ngày 10/9/2012, toàn tỉnh đã gieo trồng được 33.345,6 ha cây hàng năm các loại, tăng 6,56% (+2.052 ha) so cùng kỳ. Trong đó, diện tích lúa 16.073,9 ha, tăng 5,94% (+901 ha). Các địa phương có diện tích lúa gieo trồng lớn như: huyện Đức Trọng 3.400 ha (chiếm 21,2%), Đơn Dương 3.005 ha (chiếm 18,7%), Di Linh 1.982 ha (chiếm 12,3%), Lâm Hà 1.748 ha (chiếm 10,9%), Đam Rông 1.650 ha (chiếm 10,3)... Cây ngô gieo trồng 2.243,7 ha, tăng 20,2% (+377ha); rau các loại gieo trồng 9.214 ha, tăng 10,9% (+904 ha); đậu các loại gieo trồng 594 ha, tăng 10,8% (+58 ha).

Đối với cây công nghiệp dài ngày: giá cả các loại cây công nghiệp dài ngày nhìn chung ổn định; bà con nông dân tiếp tục chăm sóc, chuyển đổi cây trồng có hiệu quả và mở rộng trồng mới. Đến nay, diện tích trồng mới, chuyển đổi các cây công nghiệp lâu năm đã thực hiện 4.098 ha, tăng 51%; tập trung chủ yếu các loại cây trồng như: cà phê 1.707 ha, tăng 21,5%; chè 427 ha, tăng 66,6%; cây ăn quả 328 ha, tăng 26%; dâu tằm 296 ha, bằng 88,6% so cùng kỳ; ca cao 191 ha; cây cao su 1.150 ha.

Trong 9 tháng một số loại cây trồng bị sâu bệnh gây hại, ngành chức năng và các địa phương đã chỉ đạo theo dõi diễn biến dịch bệnh, thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn phương pháp và kịp thời cung cấp thuốc để phòng chống dịch bệnh; không để lây lan thành ổ dịch lớn⁽¹⁾.

b) Lĩnh vực chăn nuôi:

Tình hình chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy sản tiếp tục phát triển ổn định. Tổng đàn gia súc tăng 10% so với cùng kỳ; trong đó, đàn bò tăng 5% (riêng bò sữa tăng 34%); đàn heo tăng 12%, riêng đàn trâu giảm 9%. Các sản phẩm xuất chuồng 9 tháng đầu năm 2012 so cùng kỳ như: thịt lợn hơi 40.121 tấn, tăng 3,21%; thịt gà hơi 6.171 tấn, tăng 11,39% so cùng kỳ; thịt trâu hơi đạt 876 tấn, giảm 1,57%; thịt bò hơi xuất chuồng đạt 4.389 tấn, giảm 0,36%.

Trong các tháng 2, 5, 6 đã có bệnh xảy ra rải rác trên đàn heo tại một số hộ của huyện Đạ Tẻh, Di Linh và Lâm Hà, đã tiêu hủy 205 con heo mắc bệnh. Sở Nông nghiệp và PTNT đã chỉ đạo Chi cục Thú y phối hợp với các địa phương triển khai các biện pháp tiêu độc, khử trùng tại các hộ có heo mắc bệnh và khu vực xung quanh, không để lây lan; đồng thời tăng cường chỉ đạo phòng chống, kiểm soát nghiêm ngặt đàn gia súc, gia cầm di chuyển vùng.

Về công tác phòng chống dịch: trên đàn gia súc; đã triển khai tiêm vắc xin lở mồm long móng, vắc xin tụ huyết trùng trâu bò; vắc xin dịch tả, tụ huyết trùng, phó thương hàn heo⁽²⁾. Trên đàn gia cầm; có 07/12 huyện tổ chức tiêm phòng cúm gia cầm (Đức Trọng, Lâm Hà, Bảo Lộc, Bảo Lâm, Đạ Huoai, Đạ Tẻh và Cát Tiên); đã

¹) Toàn tỉnh có 7.476 ha lúa nhiễm rầy, (giảm 51% so với cùng kỳ), trong đó có 197 ha nhiễm nặng; 1.083 ha lúa bị bệnh đạo ôn lá; 756 ha lúa bị bệnh khô vằn; 21.608 ha cà phê bị bệnh vàng lá, tăng 9,4%; có 23.777 ha cà phê bị bệnh rỉ sắt gây hại (giảm 4,3%); có 9.546 ha chè bị rầy xanh gây hại (giảm 1,6%); có 1.002 ha rau họ thập tự bị sâu tơ gây hại (giảm 23%); có 1.021 ha bị sung rết (giảm 7%) so với cùng kỳ năm trước.

²) Đã tiêm vắc xin lở mồm long móng trâu bò cho 57.818 con, đạt 83,4% so với diện tiêm và 69,7% so với tổng đàn; vắc xin tụ huyết trùng cho 52.753 con, đạt 82,6% so với diện tiêm và 63,6% so với tổng đàn; vắc xin Dịch tả, Tụ huyết trùng, Phó thương hàn heo cho 156.559 con, đạt 84,6% so với diện tiêm và 65,34% so với tổng đàn

tiêm phòng được 173.281 con, đạt 91,2% so với diện tiêm, đối tượng tiêm chủ yếu là đàn vịt, riêng huyện Đa Tềh tiến hành tiêm trên cả đàn gà và vịt.

Thực hiện kiểm dịch xuất nhập tinh gia súc, gia cầm và các sản phẩm chăn nuôi³⁾. Qua kiểm dịch phát hiện và lập biên bản 69 trường hợp vi phạm các quy định về kiểm dịch động vật, đã xử phạt vi phạm hành chính 61 trường hợp; thu phạt 67 triệu đồng, còn 8 trường hợp chờ xử lý.

c) Lâm nghiệp: Trồng rừng, trồng cây phân tán: tính đến 30/8/2012 đã trồng 200.738 cây/ 249.045 cây, đạt 81% so với kế hoạch, dự kiến đến hết tháng 9/2012 hoàn thành 100% kế hoạch trồng cây phân tán; trồng rừng tập trung 1.107 ha/1.334 ha, đạt 83% kế hoạch. Giao khoán quản lý bảo vệ rừng 377.718 ha cho 19.111 hộ, trong đó có 16.397 hộ đồng bào dân tộc, 2.625 hộ người kinh và 89 đơn vị tập thể. Việc thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường và lồng ghép các chương trình, dự án đã góp phần tăng thu nhập cho người dân nhận khoán bảo vệ rừng.

- Khai thác lâm sản: tổng khối lượng khai thác gỗ các loại đến nay đạt 124.959 m³. Trong đó: khai thác chính từ rừng tự nhiên năm 2011 chuyển qua 27.306 m³; khai thác tận dụng 83.875 m³; khai thác rừng trồng 13.778 m³. Lâm sản phụ gồm: lồ ô 42,1 tấn và 251.965 cây; song mây 58 tấn; lá buông 22,6 tấn;...

- Tình hình vi phạm pháp luật về quản lý, bảo vệ rừng: từ đầu năm đến nay lực lượng chức năng đã phát hiện, lập biên bản 1.558 vụ vi phạm, giảm 6% so với cùng kỳ, trong đó phá rừng trái phép 408 vụ, diện tích rừng bị phá 121,46 ha (giảm 81 ha). Tổng số vụ vi phạm đã xử lý 1.428 vụ, đạt 92%; trong đó xử phạt vi phạm hành chính 1.393 vụ, chuyển xử lý hình sự 35 vụ, tịch thu 528 phương tiện các loại; lâm sản tịch thu qua xử lý vi phạm 2.525 m³ gỗ các loại; 1.509 cá thể động vật rừng hoang dã và 234 kg thịt động vật rừng các loại; thu nộp ngân sách 11.182 triệu đồng.

2.2. Sản xuất công nghiệp

Sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh trong 9 tháng đầu năm 2012 tiếp tục ổn định và có mức tăng trưởng khá; song mức tăng không đồng đều giữa các ngành công nghiệp, tăng chủ yếu ở ngành sản xuất và phân phối điện do một số nhà máy thủy điện mới đi vào hoạt động trong năm 2012. Công nghiệp chế biến tuy gặp một số khó khăn về giá nguyên, vật liệu dùng cho sản xuất, giá công hàng xuất khẩu do giá điện, xăng dầu tăng làm tăng chi phí đầu vào, thị trường tiêu thụ sản phẩm và lãi vay cao nên khả năng cạnh tranh thấp; nhưng đang dần được hồi phục.

Chỉ số sản xuất công nghiệp 9 tháng năm 2012 tăng 26,7% so cùng kỳ; trong đó ngành khai thác mỏ, giảm 7,4%; công nghiệp chế biến, tăng 7,4%; sản xuất, phân phối điện, khí đốt tăng 68,9%⁴⁾.

3) Kiểm dịch xuất nhập 66.197 con heo, 28 con trâu bò, 323.807 con gà; 95.898 con vịt; 3.625 tấn sữa tươi. Kiểm dịch nhập tinh 85.174 con heo; 2.932 con trâu bò; 1.767.658 con gà; 201.760 con vịt; 8.327 xe phân gia súc gia cầm.

4) Một số sản phẩm chủ yếu: hạt điều khô 1.312,8 tấn, tăng 50,6%; quả và hạt ướp lạnh 2.051 tấn, tăng 33,5%; áo jacket, bộ com lê, quần các loại 2.450 ngàn cái, tăng 22,5%; gỗ xẻ 39.534 m³, tăng 9,1%; sản lượng điện sản xuất 3.570 triệu kwh, tăng 81,5%; điện thương phẩm 524 triệu kwh, tăng 8,6%. Một số sản phẩm khác giảm so cùng kỳ như: áo khoác các loại 178 ngàn cái, giảm 6,8%; chè chế biến các loại 19.230 tấn, giảm 14,6%; gạch xây dựng 188.866 ngàn viên, giảm 11,9%; sản lượng nước ghi thu 11.251 ngàn m³, giảm 3,3%.

2.3. Đầu tư phát triển

Tổng mức đầu tư xã hội 9 tháng ước thực hiện 8.550 tỷ đồng, đạt 57% kế hoạch, bằng 100,6% so cùng kỳ. Nguồn vốn xây dựng cơ bản theo kế hoạch năm 2012 là 2.004,655 tỷ đồng; khối lượng thực hiện từ ngày 01/01/2012 đến hết tháng 9/2012 ước đạt 669,4 tỷ đồng, bằng 33,4% so kế hoạch; cấp phát tạm ứng và thanh toán 1.313,27 tỷ đồng, bằng 65,5% so kế hoạch.

Nhìn chung, 9 tháng năm 2012 khối lượng thực hiện và giải ngân vốn xây dựng cơ bản đạt thấp so kế hoạch; giải ngân chủ yếu là trả nợ và tạm ứng.

2.4. Lĩnh vực Thương mại, Dịch vụ, giá cả

a) Thương mại:

Lưu chuyển hàng hóa bán lẻ và doanh thu dịch vụ ổn định và tăng trưởng khá so cùng kỳ. Triển khai thực hiện Nghị quyết 13/NQ-CP ngày 10/5/2012 của Chính phủ về một số giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường đã góp phần cải thiện tình hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, các giải pháp kiềm chế lạm phát ổn định kinh tế vĩ mô của Chính phủ và địa phương tiếp tục phát huy hiệu quả.

Ước tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ 9 tháng năm 2012 đạt 23.142 tỷ đồng, tăng 20,6% so cùng kỳ. Trong đó, kinh tế nhà nước đạt 2.305 tỷ đồng, tăng 12,7%; kinh tế ngoài nhà nước đạt 20.693 tỷ đồng, tăng 21,8%; kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đạt 144 tỷ đồng, giảm 5,9% so cùng kỳ.

b) Xuất - nhập khẩu:

Kim ngạch xuất khẩu, ước 9 tháng đạt 197,7 triệu USD, bằng 63,8% kế hoạch, tăng 9,6% so cùng kỳ. Trong đó: doanh nghiệp trong nước 44,2 triệu USD, bằng 75,8%; doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài 153,5 triệu USD, tăng 25,6%. Mặt hàng xuất khẩu chủ yếu như: cà phê 55.752 tấn, tăng 22,4%; chè chế biến 8.217,8 tấn, tăng 49,9%; rau quả 9.294 tấn, tăng 5,1%.

Tổng kim ngạch nhập khẩu ước 9 tháng 21,3 triệu USD, bằng 56,1% kế hoạch, bằng 99,1% so cùng kỳ. Mặt hàng nhập khẩu chủ yếu là tơ, xơ, sợi dệt, vải may mặc, thiết bị phục vụ cho sản xuất hàng xuất khẩu.

c) Du lịch:

Trong 9 tháng đầu năm lượng khách du lịch ước 2,98 triệu lượt khách, bằng 76,4% kế hoạch, tăng 6,4% so cùng kỳ; trong đó: khách quốc tế 135.340 lượt⁵⁾, đạt 67,7% kế hoạch, tăng 7,04%; khách nội địa 2,84 triệu lượt, đạt 76,9% kế hoạch, tăng 6,4%.

d) Hoạt động vận tải và thông tin liên lạc:

Trong 9 tháng đầu năm 2012, vận tải hành khách ước đạt 23,9 triệu hành khách, tăng 10,6%; luân chuyển 2.010 triệu hk/km, tăng 10,3% so cùng kỳ; vận tải

5) Theo báo cáo của UBND thành phố Đà Lạt, 9 tháng đầu năm 2012: lượng khách quốc tế đạt 233,4 ngàn lượt tăng 10%.

hàng hóa ước đạt 4,9 triệu tấn, tăng 14%; luân chuyển 587,7 triệu tấn/km, tăng 14,2%.

Doanh thu hoạt động vận tải và bưu chính viễn thông 9 tháng đầu năm 2012 ước đạt 3.528,4 tỷ đồng, tăng 20,2%; trong đó doanh thu vận tải ước đạt 1.981,2 tỷ đồng, tăng 40,4%.

Số thuê bao phát triển mới trong 9 tháng đầu năm 2012 ước đạt 195.843 thuê bao, trong đó: thuê bao di động đạt 189.071 thuê bao; thuê bao Internet 6.695 thuê bao.

e) Chỉ số giá tiêu dùng:

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 9/2012 tăng 5,52% so tháng 8/2012, so tháng 12 năm trước tăng 9,07% và tăng 10,6% so cùng kỳ năm trước. Tính chung bình quân 9 tháng đầu năm, chỉ số CPI tăng 10,18% so cùng kỳ⁶⁾.

Chỉ số giá vàng tháng 9/2012 tăng 7,99% so tháng trước, tăng 2,66% so tháng 12/2011 và giảm 2,67% so cùng kỳ; bình quân 9 tháng tăng 12,09. Chỉ số giá USD tháng 9/2012 tăng 0,25% so tháng trước, giảm 2,04% so tháng 12/2011, tăng 0,31% so cùng kỳ; bình quân 9 tháng tăng 0,31% so cùng kỳ.

2.5. Tình hình doanh nghiệp và thu hút vốn đầu tư

a) Doanh nghiệp trong nước: 9 tháng đầu năm 2012, có 412 doanh nghiệp đăng ký kinh doanh với tổng vốn đăng ký 1.705,6 tỷ đồng, bằng 72,5% về số lượng doanh nghiệp và bằng 67,1% về vốn đăng ký so cùng kỳ. Cấp giấy đăng ký hoạt động cho 156 chi nhánh, văn phòng đại diện; cấp thay đổi bổ sung đăng ký kinh doanh cho 676 trường hợp, trong đó: bổ sung vốn 80 trường hợp với tổng vốn bổ sung 680 tỷ đồng.

b) Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: trong 9 tháng đầu năm 2012, có 03 dự án được thỏa thuận địa điểm đầu tư với số vốn đăng ký 11,35 triệu USD và 05 dự án được cấp giấy chứng nhận đầu tư với số vốn đăng ký 11,35 triệu USD, tương đương về số dự án và bằng 436% về vốn đăng ký so cùng kỳ năm 2011; có 20 lượt điều chỉnh giấy chứng nhận đầu tư. Thu hồi 09 dự án đầu tư với số vốn đăng ký 42,7 triệu USD.

c) Thu hút vốn đầu tư trong nước: trong 9 tháng đầu năm 2012, có 06 dự án được thỏa thuận địa điểm đầu tư với tổng vốn đăng ký là 196,5 tỷ đồng; cấp giấy chứng nhận đầu tư cho 23 dự án với số vốn đầu tư đăng ký 3.999 tỷ đồng, quy mô diện tích 1.124 ha. Thu hồi 25 dự án đã cấp giấy chứng nhận đầu tư với tổng vốn đăng ký 1.960 tỷ đồng.

2.6. Thu, chi ngân sách nhà nước

6) So tháng trước; nhóm giáo dục tăng 61,1%, chủ yếu do việc tăng học phí đối với các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh và tăng học phí của các trường đại học, cao đẳng; nhóm thuốc và dịch vụ y tế tăng 28,88%; nhóm nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tăng 4,45%; nhóm giao thông tăng 3,19%; nhóm may mặc, mũ nón, giày dép tăng 1,21%; nhóm hàng hóa và dịch vụ khác tăng 1,07%; nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 0,69%; nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,58%; riêng nhóm đồ uống và thuốc lá giảm 0,22%.

Trong 9 tháng đầu năm 2012, ngành chức năng cùng các địa phương đã thực hiện nhiều giải pháp nhưng tiến độ thu vẫn rất chậm, đặc biệt là ở các địa phương có nguồn thu lớn. Công tác chi ngân sách đảm bảo duy trì các hoạt động thường xuyên theo kế hoạch.

a) Về thu ngân sách:

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước 9 tháng đầu năm 2012 thực hiện 2.886,5 tỷ đồng, đạt 62% dự toán địa phương và bằng 104% so với cùng kỳ. Trong đó: thuế phí 1.723,9 tỷ, đạt 64% dự toán địa phương và bằng 107% so cùng kỳ; thu từ đất, nhà 385,5 tỷ, đạt 69% dự toán địa phương và bằng 87% so cùng kỳ; thu khác ngân sách và biện pháp tài chính 406,9 tỷ, đạt 52% dự toán địa phương và bằng 114% so cùng kỳ; thu xổ số kiến thiết 205,9 tỷ, đạt 78% dự toán địa phương và bằng 116% so cùng kỳ; thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu 164,1 tỷ, đạt 48% dự toán địa phương và bằng 88% so cùng kỳ.

Các địa phương có tổng thu đạt khá (*trên 75%*) là: Lạc Dương 98%, Đơn Dương 93%, Đạ Huoai 84%, Lâm Hà 81%, Đam Rông 79%. Một số địa phương có nguồn thu lớn nhưng đạt thấp là: Đà Lạt 59%, Bảo Lộc 58%, Đức Trọng 59%, Di Linh 66%, Bảo Lâm 65,4% so dự toán năm 2012.

- Tổng thu ngân sách địa phương ước thực hiện 9 tháng đầu năm 2012 đạt 5.609,6 tỷ đồng (chưa kể thu chuyển nguồn), đạt 85% dự toán địa phương. Trong đó, các khoản thu hưởng theo phân cấp đạt 65% dự toán địa phương và tăng 11,5%.

b) Về chi ngân sách:

Tổng chi ngân sách địa phương ước 9 tháng 6.654,5 tỷ đồng, đạt 85,1% dự toán địa phương và tăng 15% so với cùng kỳ. Trong đó: chi đầu tư phát triển 647 tỷ đồng, đạt 65% dự toán địa phương, tăng 25%; chi thường xuyên 3.422,1 tỷ đồng, đạt 80% dự toán địa phương và tăng 40%.

2.7. Ngân hàng:

Nguồn vốn huy động đến 31/8/2012 đạt 18.183 tỷ đồng, tăng 24% so đầu năm, chiếm 91,4% tổng dư nợ cho vay khách hàng.

Tổng dư nợ cho vay đến 31/8/2012 đạt 20.584 tỷ đồng, tăng 1,7% so cùng kỳ, tăng 5,8% so với đầu năm, trong đó tập trung cho vay phục vụ phát triển nông nghiệp nông thôn bao gồm cả cho vay xây dựng nông thôn mới 17.920 tỷ đồng.

Nợ xấu 433 tỷ, tăng 6,1% so với đầu năm, chiếm 2,1% tổng dư nợ. Nợ xấu đang có xu hướng giảm dần.

*** Tình hình thực hiện Nghị quyết 13/NQ-CP ngày 10/5/2012 của Chính phủ:**

- Lãi suất huy động: từ đầu năm đến nay, đã 4 lần điều chỉnh giảm trần lãi suất huy động đối với tiền gửi có kỳ hạn từ 12 tháng trở xuống từ 14% xuống còn 9%/năm (giảm 5%).

- Lãi suất cho vay: lãi suất cho vay phổ biến sản xuất kinh doanh giảm từ 17% đến 19%/năm còn 13% đến 15%/năm (giảm 4% so đầu năm). Riêng cho vay 4

nhóm đối tượng ưu tiên (nông nghiệp nông thôn, xuất khẩu doanh nghiệp nhỏ và vừa, công nghiệp hỗ trợ) lãi suất giảm từ 15% xuống còn 12% đến 13%/năm.

- Việc giảm lãi suất cho vay đối với các hợp đồng tín dụng còn dư nợ: theo báo cáo của Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh thì hầu hết các ngân hàng thương mại đã thực hiện giảm lãi suất các khoản vay cũ về tối đa 15%/năm; tổng dư nợ các khoản cho vay 13.915 tỷ đồng, chiếm 82,9% tổng dư nợ cho vay. Dư nợ các khoản vay có lãi suất trên 15%/năm chỉ còn 2.860 tỷ, chiếm 17,1% trong tổng dư nợ ngân hàng thương mại trên địa bàn.

- Thực hiện Thông tư 14/2012/TT-NHNN và TT 20/2012/TT-NHNN: từ ngày 8/5/2012 đến 31/8/2012, hệ thống ngân hàng và Quỹ Tín dụng trên địa bàn cho vay ngắn hạn 4 nhóm đối tượng ưu tiên lãi suất thấp cho 9.663 lượt doanh nghiệp và hộ sản xuất, kinh doanh với doanh số trên 2.833 tỷ đồng với lãi suất cho vay từ 9%/năm đến 15,5%/năm. Dư nợ cho vay ngắn hạn đến 31/8/2012 là 2.398 tỷ đồng cho 7.871 khách hàng, chiếm 12,8% tổng dư nợ (không kể Ngân hàng Chính sách Xã hội). Trong đó: cho vay Doanh nghiệp nhỏ và vừa trên 1.392 tỷ đồng cho 1.512 lượt doanh nghiệp, dư nợ là 1.125 tỷ với 624 doanh nghiệp còn dư nợ; doanh nghiệp kinh doanh hàng xuất khẩu 121 tỷ cho 33 lượt doanh nghiệp, dư nợ là 85 tỷ với 9 doanh nghiệp còn dư nợ.

- Tình hình cơ cấu lại nợ: từ ngày 15/7/2012 đến nay, các ngân hàng thương mại trên địa bàn đã cùng khách hàng rà soát, đánh giá khả năng trả nợ để thực hiện giải pháp cơ cấu lại thời hạn trả nợ cho 471 hợp đồng tín dụng của 260 khách hàng với số tiền vay được cơ cấu lại thời hạn trả nợ là 451 tỷ; trong đó số tiền vay được gia hạn nợ là 419 tỷ đồng.

2.8. Văn hoá - xã hội.

a) Giáo dục đào tạo

Năm học 2011-2012; toàn tỉnh có 677 trường. Trong đó: Mầm non 200 trường, Tiểu học 251 trường, Trung học cơ sở 149 trường, Trung học phổ thông 59 trường, Trung tâm Giáo dục thường xuyên và Trung tâm KTTH-HN 13 trung tâm, Cao đẳng và Trung học chuyên nghiệp (do Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý) 03 trường, Khuyết tật 02 trường. Tổng số học sinh 312.092 em⁽⁷⁾.

Kết quả giáo dục phổ thông năm học 2011-2012 được giữ vững và phát huy so với năm học trước⁽⁸⁾

7) Trong đó: Mầm non 58.834 em, tăng 6,3%; Tiểu học 112.291 em, giảm 1,4%, Trung học cơ sở 87.368 em, giảm 0,9%; Trung học phổ thông 47.519 em, giảm 0,1%, Bỏ túc cơ sở 257 em, giảm 27,2%, Bỏ túc trung học 2.401, giảm 6,7%); Cao đẳng sự 3.200 em, tương đương cùng kỳ, Trung học chuyên nghiệp 221 em, giảm 45,5%.

8) + Bắc Tiểu học: Có 99,9% xếp loại hạnh kiểm khá, tốt và 98,3% xếp loại học lực trung bình trở lên (giỏi: 40,9%; khá: 32,0%), tương đương với năm học trước.

+ Cấp THCS: Có 92,95% xếp loại hạnh kiểm khá, tốt; tương đương năm học trước và 89,76% xếp loại học lực từ trung bình trở lên, tương đương năm học trước; học lực khá, giỏi 51,13%, tăng 2,5% so với năm học trước.

+ Cấp THPT: Có 93,68% xếp loại hạnh kiểm khá, tốt; tăng 4,7% so với năm học trước và 84,1% xếp loại học lực từ trung bình trở lên, tăng 1,2%, trong đó loại khá, giỏi 34,58% tăng 5,14%.

Năm học 2012-2013: toàn tỉnh có 695 trường từ bậc mầm non đến cao đẳng, tăng 18 trường; có 315 ngàn học sinh các cấp, tăng khoảng 3,4 ngàn học sinh so với năm học trước, tăng nhiều nhất ở khối trung học phổ thông với 2,5 ngàn em, trong khi khối tiểu học giữ ở mức ổn định.

b) Hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao

- Hoạt động văn hóa, văn nghệ, thư viện, bảo tàng, phát hành phim và chiếu bóng đã triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ theo kế hoạch; tập trung chủ yếu cho công tác tuyên truyền, cổ động và tổ chức hoạt động kỷ niệm 82 năm ngày thành lập Đảng Công sản Việt Nam, 37 năm ngày giải phóng Đà Lạt, 37 năm ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất đất nước, ngày Giỗ tổ Hùng Vương, 122 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, 65 năm ngày Thương binh - Liệt sỹ, 67 năm Cách mạng tháng 8 và Quốc khánh 2/9,...

- Về thể dục thể thao: tập trung tuyển chọn, đào tạo vận động viên năng khiếu vào các đội tuyển, tập huấn nâng cao chất lượng chuyên môn và tham gia các giải trong hệ thống thi đấu quốc gia, khu vực và quốc tế. Đào tạo 140 vận động viên ở 10 bộ môn; có một số vận động Cờ vua, Thể dục Thể hình được tập trung trong đội tuyển quốc gia. Trong 9 tháng đầu năm 2012 đã cử đoàn tham dự 39 giải quốc gia, quốc tế và khu vực; đạt 178 huy chương, trong đó: 56 vàng, 56 bạc, 66 đồng (có 3 huy chương quốc tế: 2 vàng, 1 đồng); đạt 178% chỉ tiêu năm 2012. Đội Bóng đá Lâm Đồng đã thi đấu tốt và đạt được mục tiêu trụ hạng.

Phối hợp tổ chức thành công giải Cầu lông khu vực miền Trung - Tây Nguyên; Quần vợt thanh thiếu niên khu vực miền Trung và Tây Nguyên năm 2012; giải Vô địch cờ vua trẻ xuất sắc toàn quốc; giải Vô địch Bóng rổ nam, nữ toàn quốc; cuộc đua xe đạp tranh Cúp Truyền hình lần thứ 24 - năm 2012 với 04 chặng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng. Tổ chức 26 giải thể thao cấp tỉnh; các huyện, thành phố tổ chức trên 60 giải,...

c) Công tác y tế và chăm sóc sức khoẻ

Tính đến ngày 5/9/2012, toàn tỉnh có 1.001 trường hợp mắc bệnh tay chân miệng, giảm 559 ca (55,8%) so cùng kỳ; bệnh xuất hiện tại tất cả các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh, một số địa phương có số mắc cao là Đức Trọng 182 ca, Di Linh 133 ca, thành phố Đà Lạt 126 ca và thành phố Bảo Lộc 112 ca; không có trường hợp tử vong do bệnh tay chân miệng. Trong 9 tháng, trên địa bàn toàn tỉnh không có trường hợp mắc cúm A (H1N1) và cúm A (H5N1), bệnh tiêu chảy cấp nguy hiểm... Các bệnh dịch lưu hành tại địa phương ổn định so với cùng kỳ.

Công tác khám chữa bệnh: Trong 9 tháng, khám bệnh cho 2.116.148 lượt bệnh nhân, đạt 74,1% kế hoạch năm, tăng 4,3% so với cùng kỳ; tổng số ngày điều trị nội trú là 622.040 ngày, đạt 79,2% so với kế hoạch năm, tăng 0,5% so với cùng kỳ. Công suất sử dụng giường bệnh chung toàn tỉnh đạt 102,9%.

Về an toàn vệ sinh thực phẩm: Trong 9 tháng, có 03 vụ ngộ độc thực phẩm: 01 vụ tại huyện Lạc Dương với 97 người mắc, 01 vụ tại thành phố Đà Lạt với 25 người mắc và 01 vụ tại huyện Đức Trọng với 78 người mắc (không có tử vong). Nguyên nhân được xác định do bánh mỳ nhiễm khuẩn (Salmonella).

d) Về lĩnh vực xã hội:

Trong 9 tháng đầu năm 2012, các chủ trương, chính sách về an sinh xã hội tiếp tục được các cấp, các ngành quan tâm thực hiện.

Nhân dịp kỷ niệm 65 năm ngày Thương binh - Liệt sỹ, các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể và các tầng lớp nhân dân đã thực hiện nhiều hoạt động thiết thực để tưởng nhớ, tri ân các Anh hùng, Liệt sỹ, các gia đình - đối tượng chính sách đã có nhiều cống hiến cho sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Trong lĩnh vực người có công: hiện nay đang quản lý, thực hiện chính sách cho 34.000 ngàn đối tượng người có công, trong đó trực tiếp chi trả trợ cấp hàng tháng cho 9.300 đối tượng, kinh phí chi trả 132,5 tỷ đồng/năm. Toàn tỉnh có 123 bà mẹ Việt Nam Anh hùng (20 mẹ còn sống, 103 mẹ đã từ trần),

Đã giải quyết việc làm cho 22.663 lao động, đạt 75% kế hoạch tỉnh giao bằng 102% so với cùng kỳ. Trong đó: lĩnh vực nông nghiệp 13.125 lao động; công nghiệp - xây dựng 3.157 lao động; dịch vụ: 6.018 lao động; xuất khẩu lao động 363 lao động⁹⁾ đạt 60.5% kế hoạch năm bằng 87.8% so với cùng kỳ. Công tác xuất khẩu lao động đạt thấp do một số thị trường lao động lớn như: thị trường Nhật Bản, do số lượng lao động đáp ứng được yêu cầu về độ tuổi, trình độ văn hoá, tay nghề còn hạn chế; thị trường Malaysia, thu nhập chưa thực sự hấp dẫn người lao động; thị trường Dubai,...

Triển khai thực hiện các chính sách giảm nghèo đối với 26.413 hộ nghèo và 14.415 hộ cận nghèo, triển khai chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững do tỉnh đầu tư tại 29 xã nghèo; thực hiện chính sách trợ cấp xã hội cho hơn 24.000 đối tượng bảo trợ xã hội tại cộng đồng (dự kiến cuối năm 2012 tăng lên 30 ngàn người với kinh phí chi trả khoảng 98 tỉ đồng) và gần 900 đối tượng khác đang được nuôi dưỡng tập trung tại 09 cơ sở bảo trợ xã hội trong và ngoài công lập; tổ chức cai nghiện, giáo dục, chữa bệnh cho 400 đối tượng mại dâm, ma túy, trong đó trên 1/3 là người cai nghiện tự nguyện.

2.9. Lĩnh vực nội chính và an ninh quốc phòng

9 tháng đầu năm, toàn tỉnh đã tiếp được 2.308 lượt công dân; trong đó: Lãnh đạo tỉnh tiếp theo định kỳ vào ngày 15 hàng tháng là 88 lượt (có 17 vụ đông người); tiếp thường xuyên tại trụ sở tiếp công dân của UBND tỉnh 248 lượt; hướng dẫn, nhận đơn 124 lượt; các Sở, Ngành tiếp 51 lượt; cấp huyện tiếp 1.446 lượt (trong đó có 37 vụ khiếu nại đông người); cấp xã tiếp 351 lượt. Nội dung phản ánh qua tiếp dân, tập trung chủ yếu ở lĩnh bồi thường, giải tỏa, bố trí tái định cư, khiếu nại đòi lại đất cũ, yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai... Kết quả phân loại, xử lý qua tiếp công dân: số vụ đã được giải quyết 787 trường hợp, giải thích hướng dẫn 1.432 trường hợp, số vụ chưa được giải quyết 89 trường hợp.

Số đơn tiếp nhận 9 tháng đầu năm 4.574 đơn; trong đó: khiếu nại 2.971 đơn; tố cáo 213 đơn; kiến nghị, phản ánh 1.390 đơn. Số đơn thuộc thẩm quyền 2.318 đơn; đã chuyển đến cơ quan có thẩm quyền 488 đơn; đơn trả lại và hướng dẫn đến cơ

9) trong đó: Nhật Bản 86 lao động, Hàn Quốc 55 lao động, Trung đông 62 lao động, Đài Loan 51 lao động, Nga 25 lao động, Malaysia 38 lao động và Các nước khác 46 lao động)

quan có thẩm quyền 674 đơn; số còn lại không rõ địa chỉ, không ký tên, đơn mạo danh, nặc danh. Số vụ việc đã giải quyết 1.963 vụ (trong đó, số vụ khiếu nại đúng 98 đơn; có đúng có sai 67 đơn, khiếu nại sai 1.798 đơn); tổng số quyết định phải tổ chức thực hiện 142 quyết định; số quyết định đã thực hiện 118 quyết định. Trong số 213 đơn tố cáo, có 112 vụ việc thuộc thẩm quyền; số vụ việc đã giải quyết 105 vụ. Kết quả giải quyết: số vụ việc tố cáo đúng 09 vụ; cáo có đúng, có sai 21 vụ; tố cáo sai 75 vụ; tổng số quyết định phải tổ chức thực hiện 15 quyết định; số quyết định đã thực hiện xong 9 quyết định.

Trong 9 tháng đầu năm 2012, toàn tỉnh xảy ra 479 vụ phạm pháp hình sự, làm chết 24 người, bị thương 49 người, thiệt hại 10 tỷ đồng; so cùng kỳ giảm 2,24%; đã điều tra khám phá 413 vụ (đạt 86,2%), bắt 762 đối tượng. Tội phạm về ma túy 89 vụ, với 115 đối tượng tham gia; tăng 12 vụ; đã đưa ra khởi tố 73 vụ với 93 bị can, xử lý hành chính 15 vụ với 22 đối tượng. Ngoài ra, khởi tố 04 vụ tham nhũng với 07 bị can; vi phạm về môi trường 30 vụ với 33 bị can.

Về an toàn giao thông: Trong 9 tháng đầu năm, toàn tỉnh xảy ra 111 vụ tai nạn giao thông, làm chết 113 người và làm bị thương 61 người; so cùng kỳ số vụ tai nạn giao thông giảm 20 vụ, giảm 28 người chết, giảm 8 người bị thương. Địa bàn xảy ra tai nạn giao thông tập trung chủ yếu ở các địa phương nằm trên Quốc lộ 20⁽¹⁰⁾.

Lực lượng công an, quân đội triển khai thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch đã đề ra và chỉ đạo của cấp có thẩm quyền; giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Công tác điều tra, khảo sát khả năng huy động các cơ sở sản xuất phục vụ nhiệm vụ quốc phòng, công tác diễn tập, huấn luyện sẵn sàng chiến đấu thực hiện đúng kế hoạch và chỉ đạo của cấp trên. Toàn tỉnh đã hoàn thành công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ năm 2012 cả về số lượng và chất lượng, được Bộ Tổng tham mưu và Quân khu 7 đánh giá cao.

3. Tình hình thực hiện Nghị quyết 30a về giảm nghèo nhanh và bền vững

a) Tại Huyện Đam Rông:

- Đầu tư cơ sở hạ tầng: tổng nguồn vốn ngân sách Nhà nước của chương trình 30a là 52 tỷ đồng, giải ngân 31,8 tỷ đồng, đạt 61% so kế hoạch.
- Trồng rừng, giao khoán quản lý bảo vệ rừng: đã trồng được 550 ha rừng, đạt 78,6% kế hoạch; giao khoán quản lý BVR 370 ha cho 19 hộ.
- Về xuất khẩu lao động: có 34 lao động đăng ký xuất khẩu lao động, có 8 lao động đã đi các nước (4 lao động đi Malaixia, 4 lao động đi Hàn Quốc). Số lao động còn lại hiện đang hoàn tất các thủ tục ban đầu.
- Về đào tạo nghề, giải quyết việc làm: đang triển khai 10 lớp dạy nghề cho 364 học viên; ngành nghề đào tạo chủ yếu là móc len, hàn tiện và xây dựng.
- Chính sách vay vốn: kế hoạch dư nợ các nguồn năm 2012 là 113.484 triệu đồng; hiện số dư nợ 110.796 triệu đồng, đạt 97,6%⁽¹¹⁾.

10) (thành phố Đà Lạt 19 vụ, 19 người chết, 8 người bị thương; huyện Đức Trọng 18 vụ, 22 người chết, 10 người bị thương; huyện Di Linh 18 vụ, 13 người chết, 10 người bị thương; thành phố Bảo Lộc 15 vụ, 13 người chết, 5 người bị thương; huyện Đạ Huoai 09 vụ, 10 người chết, 8 người bị thương)

11) Trong đó cho vay: hộ nghèo 63.731 triệu đồng, xuất khẩu lao động 1.208 triệu đồng, học sinh sinh viên 7.080 triệu đồng, giải quyết việc làm 3.026 triệu đồng, sản xuất kinh doanh vùng khó khăn 28.152 triệu đồng, nước sạch vệ sinh môi trường 1.700 triệu đồng, đồng bào dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn 2.118 triệu đồng, làm nhà 167: 4.024 triệu đồng, thương nhân vùng khó khăn 720 triệu đồng.

- Phát triển sản xuất theo Đề án 30a: đến nay đã giải ngân được 3.292 triệu đồng, đạt 91%; trong đó hỗ trợ sản xuất 1.560 triệu đồng đạt 88%; hỗ trợ sản xuất 1.732 triệu đồng, đạt 93%.

- Nguồn vốn đầu tư hỗ trợ của các doanh nghiệp 40,2 tỷ đồng. Đến nay các công trình đều đang thi công theo tiến độ.

- Vận động 707 hộ nghèo đăng ký thoát nghèo, bằng 23% số hộ nghèo của huyện.

b) Tại 29 xã nghèo:

Tổng kinh phí do tỉnh đầu tư 29 tỉ đồng, trong đó 27,561 tỷ đồng đầu tư trực tiếp cho 29 xã nghèo và 1,439 tỷ đồng hoàn ứng vốn đầu tư phát triển năm 2012. Năm nay có 2.135 hộ đăng ký thoát nghèo, bình quân mỗi xã có 74 hộ, chiếm 30% số hộ nghèo của xã. Tất cả các huyện đã có quyết định giao vốn theo các hạng mục đầu tư cho các xã nghèo.

Đến nay đã thực hiện hỗ trợ khối lượng các hạng mục đầu tư 20.577 triệu đồng, đạt 74,7 % và các chủ đầu tư hiện đang hoàn tất các thủ tục thanh toán theo qui định. Các huyện có tỉ lệ hỗ trợ khối lượng các hạng mục đầu tư đến dân đạt cao là Lạc Dương 93,8%, Đức Trọng 100%, Lâm Hà 91%, Di Linh 100%, Cát Tiên 82,5%, Đơn Dương 96,1%.

c) Tại thôn nghèo

Tổng kinh phí đã đầu tư cho 97 thôn, buôn, khu phố, tổ dân phố 14.379 triệu đồng. Nguồn kinh phí tập trung chủ yếu hỗ trợ phát triển sản xuất, cây giống, vật nuôi. Riêng thành phố Bảo Lộc chỉ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng tại 15 thôn, khu phố có đồng bào dân tộc 6,0 tỉ đồng. Đến nay, các huyện, thành phố đã giải ngân 10.007 triệu đồng đạt 69,6%⁽¹²⁾.

4. Tình hình thực hiện chương trình nông thôn mới

Đã có 114 xã/118 xã tiến hành rà soát, đánh giá thực trạng nông thôn để tiếp tục xây dựng nông thôn mới. Trong 41 xã xây dựng nông thôn mới ở giai đoạn 2011 - 2015, đến nay có 01 xã đạt 18/19 tiêu chí (xã Tân Hội), 01 xã đạt 16/19 tiêu chí (xã Xuân Trường), có 19 xã đạt từ 9-13/19 tiêu chí; 20 xã đạt từ 5-8/19 tiêu chí. Phân đấu đến cuối năm mỗi xã đạt thêm từ 4-5 tiêu chí, có 02 xã đạt 19 tiêu chí.

Tổng vốn bố trí đầu tư cho các xã xây dựng Nông thôn mới năm 2012 từ nguồn vốn ngân sách TW, tỉnh, huyện và lồng ghép các chương trình khác từ ngân sách nhà nước cấp tỉnh 190,5 tỷ đồng; trong đó ngân sách tỉnh 41 tỷ đồng, vốn lồng ghép từ các chương trình khác là 104 tỷ đồng, vốn từ ngân sách TW 21 tỷ; số còn lại là vốn ngân sách các huyện, thành phố bố trí. Ngoài ra để đầu tư xây dựng nông thôn mới người dân đã vay từ nguồn vốn tín dụng 3.724 tỷ đồng; huy động nhân dân đóng góp khoảng 21,2 tỷ đồng.

sạch vệ sinh môi trường 1.700 triệu đồng, đồng bào dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn 2.118 triệu đồng, làm nhà 167: 4.024 triệu đồng, thương nhân vùng khó khăn 720 triệu đồng.

12) Tỷ lệ giải ngân đạt thấp do một số huyện chưa có nguồn hỗ trợ cho thôn nghèo (Bảo Lâm 10 thôn, Cát Tiên 8 thôn); 04 huyện đã hoàn thành giải ngân cho các thôn là: Lạc Dương (3 thôn, 140 triệu đồng), Đức Trọng (4 thôn, 1.308 triệu đồng), Di Linh (14 thôn, 869 triệu đồng) và Đạ Tẻh (5 thôn, 405 triệu đồng).

Đến cuối tháng 8/2012 các xã mới giải ngân được 18 tỷ đồng, đạt 29% so với nguồn vốn đầu tư phát triển của tỉnh bố trí hàng năm và vốn ngân sách Trung ương (62 tỷ đồng). Hiện một số xã tuy đã triển khai thực hiện dự án có khối lượng đạt từ 40 đến 60%, có xã đã hoàn thành công trình nhưng chưa thực hiện công tác tạm ứng hay giải ngân vốn đầu tư. Dự kiến đến cuối tháng 9/2012 tổng số vốn giải ngân 32 tỷ đồng chiếm 51,6%.

Nhìn chung công tác giải ngân các nguồn vốn tại các xã nông thôn mới còn chậm; do các nguyên nhân sau:

- Nguồn vốn của Trung ương đến tháng 5/2012 mới bố trí và phân bổ về cho tỉnh; nên đến cuối tháng 5/2012 cấp tỉnh mới phân bổ, thông báo chi tiết cho các địa phương.

- Một số xã chưa chủ động trong công tác lập kế hoạch và chuẩn bị hạng mục đầu tư, chờ đến khi có thông báo vốn mới bắt đầu triển khai.

- Một số xã đã hoàn thành công trình, nhưng chưa lập hồ sơ thanh toán gửi kho bạc nhà nước kiểm soát chi để giải ngân vốn đầu tư.

- Thủ tục thanh toán chưa được các cơ quan chức năng hướng dẫn cụ thể nên một số địa phương chưa thực hiện giải ngân hoặc giải ngân chậm, mặc dù đã có khối lượng hoàn thành. Bên cạnh đó, một số hồ sơ của các xã khi thực hiện tạm ứng cho nhà thầu, kho bạc nhà nước cấp huyện chưa giải quyết tạm ứng do thực hiện theo quy định tại Chỉ thị 1792 của Thủ tướng Chính phủ.

Đánh giá tổng quát:

Trong bối cảnh chung của cả nước, tỉnh Lâm Đồng cũng gặp nhiều khó khăn trong sản xuất, kinh doanh; tuy nhiên với sự nỗ lực của toàn Đảng bộ và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh nên 9 tháng đầu năm 2012 kinh tế Lâm Đồng tiếp tục tăng trưởng khá. Sản xuất nông nghiệp phát triển ổn định và chú trọng sản xuất nông nghiệp công nghệ cao; duy trì được tổng đàn gia súc, gia cầm; công tác kiểm soát giết mổ, kiểm dịch đàn gia súc, gia cầm và các sản phẩm chăn nuôi được tăng cường. Sản xuất công nghiệp ổn định và từng bước tăng trưởng khá. Doanh thu dịch vụ tăng trưởng khá; dịch vụ vận tải, bưu chính viễn thông ngày càng đáp ứng tốt nhu cầu của nhân dân. Các hoạt động văn hóa - thể dục - thể thao tiếp tục được duy trì; tổ chức tốt kỳ thi tốt nghiệp phổ thông trung học và kỳ thi tuyển sinh vào các trường đại học và cao đẳng, trung học chuyên nghiệp; tổ chức chu đáo lễ khai giảng năm học mới; quan tâm chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân đặc biệt là vùng sâu, vùng xa; an sinh xã hội được đảm bảo. Chương trình mục tiêu xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo tiếp tục được quan tâm; giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; tai nạn giao thông giảm cả về số vụ, số người chết và bị thương so với cùng kỳ.

Tuy nhiên, trong 9 tháng tình hình kinh tế - xã hội vẫn còn nhiều khó khăn, tồn tại, đó là: sản xuất công nghiệp tuy tăng nhưng không đồng đều giữa các ngành kinh tế; xuất khẩu đạt thấp; thu hút đầu tư gặp nhiều khó khăn; tiến độ triển khai thực hiện dự án chậm. Thu ngân sách đạt thấp so kế hoạch, đặc biệt thu về nhà đất (mới đạt 48,8% dự toán cả năm); một số địa bàn trọng điểm có nguồn thu lớn nhưng kết quả thu thấp làm ảnh hưởng chung đến tổng thu ngân sách của toàn tỉnh và điều hành chi ngân sách. Hoạt động sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn trong tìm kiếm thị trường tiêu thụ; lượng hàng hóa tồn kho lớn, nhất là trong lĩnh vực xây

dựng cơ bản và sản xuất vật liệu xây dựng; giá cả một số mặt hàng nông sản chủ yếu và một số loại vật tư, hàng hóa không ổn định làm ảnh hưởng đến việc đầu tư của các doanh nghiệp và các hộ sản xuất kinh doanh; việc huy động vốn từ các ngân hàng thương mại vẫn còn trở ngại về thủ tục và khó tiếp cận, nhiều doanh nghiệp do thiếu vốn phải hoạt động cầm chừng, một số ngừng sản xuất; hạ tầng giao thông xuống cấp. Công tác quản lý bảo vệ rừng, tài nguyên khoáng sản tuy có cố gắng nhưng tình trạng phá rừng làm rẫy, khai thác lâm sản, khoáng sản trái phép vẫn còn diễn biến phức tạp, chậm phát hiện và xử lý chưa kịp thời, chưa kiên quyết; công tác quản lý một số danh lam thắng cảnh còn nhiều bất cập và yếu kém. Tiến độ thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư, tái định canh còn chậm; sự phối hợp giữa các ngành và địa phương còn nhiều hạn chế. Trong quản lý điều hành vẫn còn lúng túng, nhiều việc triển khai chậm. Tình hình phạm pháp hình sự vẫn còn diễn biến phức tạp và tiềm ẩn nhiều nhân tố mất ổn định về an ninh, trật tự. Công tác cải cách thủ tục hành chính ở một số nội dung, công việc chưa được các sở ngành, địa phương quan tâm đúng mức, triển khai còn chậm, thực hiện chưa quyết liệt.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NHỮNG THÁNG CÒN LẠI NĂM 2012

Để hoàn thành nhiệm vụ năm 2012; đặc biệt là duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế 15-16%, hoàn thành nhiệm vụ thu ngân sách 4.650 tỷ đồng, giải ngân nguồn vốn xây dựng cơ bản theo kế hoạch 2.004,655 tỷ đồng, thu hút khách du lịch 3,9-3,95 triệu lượt người, tỷ lệ giảm nghèo 3-4%, hoàn thành các chỉ tiêu chương trình xây dựng nông thôn mới,... Những tháng còn lại của năm 2012 cần tập trung các nhiệm vụ sau:

1. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 03/01/2012 của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch kinh tế xã hội và dự toán thu ngân sách năm 2012 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết 13/NQ-CP ngày 10/5/2012 của Chính phủ về một số giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện các Nghị quyết chuyên đề về nông nghiệp công nghệ cao, công nghiệp, du lịch; Nghị quyết địa bàn trọng điểm của Tỉnh ủy và Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2. Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 22/CT-TTg ngày 05/9/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính - ngân sách nhà nước những tháng cuối năm 2012. Tập trung chỉ đạo công tác thu ngân sách tại các địa phương có tỷ lệ thu đạt thấp; tăng cường công tác kiểm tra, chống thất thu và nợ đọng thuế; quản lý, điều hành ngân sách có hiệu quả. Thực hiện nghiêm túc chủ trương thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên: rà soát cắt giảm hoặc lùi thời gian thực hiện các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết,... Các huyện, thành phố căn cứ khả năng thu để chủ động điều hành chi ngân sách địa phương; đối với số thu từ tiền sử dụng đất, trường hợp giảm thu so với dự toán thì thực hiện cắt giảm, hoặc hoàn, giãn tiến độ thực hiện công trình dự án được bố trí chi từ nguồn này.

3. Tập trung chỉ đạo thu hoạch cây hàng năm vụ Hè thu; gieo trồng cây hàng năm vụ Mùa; trồng mới và chuyển đổi cây lâu năm; tăng cường các biện pháp phòng chống dịch bệnh trên cây trồng, gia súc, gia cầm; kiểm dịch gia súc, gia cầm

và các sản phẩm chăn nuôi. Tiếp tục theo dõi và chủ động phòng chống lũ lụt trong mùa mưa bão. Tiếp tục thực hiện kế hoạch trồng rừng, trồng cây phân tán, giao khoán quản lý bảo vệ rừng; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; xử lý kịp thời các vụ vi phạm về quản lý bảo vệ rừng, tài nguyên khoáng sản.

4. Tiếp tục chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ đầu tư thực hiện chương trình trọng tâm, các công trình trọng điểm; đền bù giải phóng mặt bằng; đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn các công trình xây dựng cơ bản từ nguồn vốn ngân sách Nhà nước, đặc biệt là các công trình, dự án đầu tư từ nguồn vốn trái phiếu Chính phủ, Chương trình mục tiêu Quốc gia.

5. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về danh lam thắng cảnh; tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, rà soát các dự án đầu tư, đặc biệt là các dự án đầu tư có liên quan đến rừng. Kiên quyết thu hồi các dự án không triển khai hoặc triển khai chậm.

6. Tiếp tục chỉ đạo, thực hiện các chính sách an sinh xã hội; chương trình xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo và các chương trình mục tiêu quốc gia khác. Tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh trên người, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm và chăm sóc sức khoẻ cho nhân dân.

7. Ổn định sĩ số học sinh và đội ngũ giáo viên các ngành học, cấp học; nâng cao chất lượng dạy và học kỳ I năm học 2012-2013. Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động trong lĩnh vực văn hoá, thể thao, du lịch.

8. Tiếp tục giữ vững an ninh, trật tự an toàn xã hội; tăng cường các biện pháp giảm thiểu tai nạn giao thông; giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo.

9. Phát động phong trào thi đua trong những tháng cuối năm để phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ kinh tế xã hội năm 2012 như Nghị quyết Tỉnh uỷ, Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh, Quyết định của UBND tỉnh đề ra.

10. Chuẩn bị chu đáo các nội dung trình kỳ họp thứ 5 Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa VIII; xây dựng và giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, thu chi ngân sách năm 2013 theo quy định./.

Nơi nhận:

- VPCP (TH, ĐP 4);
- Ban chỉ đạo Tây Nguyên;
- VP TƯ Đảng (tại TP HCM)
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu QH tại Lâm Đồng;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- VP TU, các Ban Đảng;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐ & CV VP UBND tỉnh;
- Lưu:VT/ TH₃.



Trương Văn Thu